

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ T
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2018/DS- ST
Ngày: 19 - 01 - 2018
V/v tranh chấp dân sự về “ Đòi lại
tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ T, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Văn C**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đình P**

2. Ông **Võ Thái Q**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Văn T** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú T tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hữu Đ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú T xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2017/TLST - DS ngày 15 tháng 11 năm 2017, về tranh chấp dân sự về “ Đòi lại tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Hoàng Th**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Số 16, tổ 2, ấp Tân P, xã Phú L, huyện Phú T, tỉnh An Giang. Do bà Nguyễn Ngọc Trung Tr, sinh năm 1960, cư trú ấp Hòa B 1, xã Hòa La, huyện Phú T, tỉnh An Giang làm đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 11/10/2017)

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Long H**, sinh năm 1975 và chị **Nguyễn Thị Tho**, sinh năm 1970. Cùng cư trú: Tổ 8, ấp Phú L, xã Phú L, huyện Phú T, tỉnh An Giang

(Các đương sự có mặt, chị Tho xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Căn cứ đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải bà Nguyễn Ngọc Trung Tr đại diện nguyên đơn trình bày: Vợ chồng anh Nguyễn Long H và chị Nguyễn Thị Tho có chăn nuôi cá bè, trong quá trình nuôi cá ông H có mượn của anh Nguyễn Hoàng Th nhiều lần với tổng số tiền là 110.000.000 đồng, lãi lúc vay thỏa thuận 3%/tháng cụ thể:

- Ngày 04/9/2012 vay 10.000.000đ.

- Ngày 09/9/2012 vay 40.000.000đ
- Ngày 15/3/2013 vay 15.000.000đ
- Ngày 25/10/2014 vay 10.000.000đ
- Ngày 09/5/2015 vay 20.000.000đ
- Ngày 20/10/2015 vay 15.000.000đ

Vay nói để mua thức ăn cho cá, không quy định cụ thể thời gian trả vốn mà khi nào anh Th cần thì báo trước 01 tháng, sau khi vay tiền anh H trả lãi được vài tháng, nên anh Th mới cho vay tiếp, do chỗ quen biết nên hẹn bán cá trả, nên đưa tiếp cho anh H, từ đó kéo dài anh H không thực hiện đúng việc đóng lãi, anh Th nhiều lần đòi lại vốn và lãi nhưng đến nay anh H không trả. Theo đơn khởi kiện yêu cầu cả hai người là anh Nguyễn Long H và chị Nguyễn Thị Tho cùng có trách nhiệm trả số tiền 110.000.000 đồng cho anh Th. Qua hòa giải đôi chất chị Tho không thừa nhận, nên xin rút yêu cầu đối với chị Tho, anh Th yêu cầu anh Nguyễn Long H có trách nhiệm thanh toán cho anh số tiền 110.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi, không yêu cầu chị Tho cùng trả.

- Anh Nguyễn Long H trình bày: Anh có vay của anh Nguyễn Hoàng Th 2 lần với số tiền 50.000.000đồng do anh Th đưa tiền anh là người nhận, lãi thỏa thuận 10%/tháng, cụ thể ngày 04/9/2012 vay 10.000.000đ, ngày 09/9/2012 vay 40.000.000đ, còn các lần vay sau ngày 15/3/2013 vay 15.000.000đ, ngày 25/10/2014 vay 10.000.000đ, ngày 09/5/2015 vay 20.000.000đ, ngày 20/10/2015 vay 15.000.000đ là do tôi (H) viết và ký tên, không có tiền trả lãi nên ghi biên nhận tiếp, việc trả lãi không đều, khi nào không có tiền trả ghi biên nhận tiếp, do anh Th gây áp lực nên khi viết biên nhận là ghi có nhận, chứ không ghi là lãi, việc thỏa thuận và trả lãi không ai biết chỉ có anh và anh Th biết, anh Th cho rằng anh mượn số tiền 110.000.000 đồng là không đúng, nay chỉ đồng ý trả cho anh Th số tiền vốn là 50.000.000 đồng và yêu cầu trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng, còn lại 60.000.000 đồng là số tiền lãi nhập vào vốn ông xin toàn bộ số tiền này.

- Chị Nguyễn Thị Tho trình bày: Việc mượn vay tiền của anh H với anh Th chị không biết, nên không đồng ý cùng anh H trả, nếu bên anh Th rút yêu cầu đối với chị thì không có ý kiến.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp gì khác; không có ý kiến, yêu cầu nào khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú T:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: bị đơn thừa nhận có vay và còn nợ như nguyên đơn trình bày, nhưng cho rằng các lần sau là tiền lãi, nhưng không đưa chứng cứ gì chứng minh đó là tiền lãi, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đề nghị HĐXX xem xét,

hiện nay nguyên đơn rút yêu cầu đối với chị Thơ đề nghị HĐXX đình chỉ yêu cầu này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Tho có yêu cầu được vắng mặt khi xét xử, đương sự vắng mặt đã cung cấp lời khai trình bày rõ ý kiến, yêu cầu của mình và việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và hiện nay anh H chị Tho cư trú tổ 8, ấp Phú L, xã Phú L, huyện Phú T, tỉnh An Giang, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Phú T theo Điều 26 và Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Anh Nguyễn Long H thừa nhận có vay và nhận tiền vay của anh Nguyễn Hoàng Th từ năm 2012 đến năm 2015 như vậy có những khoản tiền đến nay đã hết thời hiệu khởi kiện, mà hiện nay nguyên đơn chỉ đòi lại vốn gốc do đó căn cứ khoản 3 Điều 23 Nghị quyết số 03/2012/NQ – HĐTP ngày 03/12/2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì đây là vụ án “Đòi lại tài sản”

[3] Về nội dung: Anh Nguyễn Long H thừa nhận có vay và nhận tiền vay của anh Nguyễn Hoàng Th, sau khi vay anh H không thực hiện nghĩa vụ của người vay trả lãi và trả vốn khi anh Th có yêu cầu, vì vậy anh Th khởi kiện đòi lại vốn gốc là có căn cứ phù hợp pháp luật dân sự.

Xét chứng cứ trong hồ sơ, căn cứ kết quả hỏi công khai tại phiên tòa thể hiện, anh H thừa nhận có vay của anh Th 2 lần số tiền là 50.000.000 đồng, các lần còn lại thừa nhận do anh viết biên nhận, nhưng cho rằng đó là tiền lãi, qua đối chất và tại phiên tòa anh H không đưa ra chứng cứ nào chứng minh đó là tiền lãi nên phải tính là tiền vốn vay và phải có nghĩa vụ trả lại cho anh Th.

[4] Về cách trả anh H xin trả dần hàng tháng là kéo dài thời gian gây thiệt hại cho nguyên đơn, vả lại tại phiên Tòa đại diện anh Th không đồng ý nên không có căn cứ xem xét yêu cầu này của anh H.

[5] Về nghĩa vụ trả nợ: nguyên đơn rút yêu cầu đối với chị Nguyễn Thị Tho nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu này của nguyên đơn theo Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Do anh H phải trả cho anh Th 110.000.000đ nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ

luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Điều 27 pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hoàng Th đối với anh Nguyễn Long H và chị Nguyễn Thị Tho về “Đòi lại tài sản”.

- Buộc Anh Nguyễn Long H phải trả cho anh Nguyễn Hoàng Th số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

- Đình chỉ yêu cầu của anh Nguyễn Hoàng Th đối với chị Nguyễn Thị Tho

- Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Long H phải chịu 5.500.000 đồng. Anh Nguyễn Hoàng Th và chị Nguyễn Thị Tho không phải chịu án phí. Hoàn lại cho anh Nguyễn Hoàng Th 2.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016368 ngày 15/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú T.

- Kể từ ngày anh Nguyễn Hoàng Th có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Nguyễn Long H không thi hành dứt điểm số tiền trên, thì còn phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Nguyễn Thị Tho được quyền kháng cáo kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh An Giang;

-Chi cục THADS huyện PT;

-VKSND huyện PT;

-Các đương sự;

-Lưu: hồ sơ vụ án, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn C